　するの（２）

をくにも。のとしてなへ

きなのあと、をくときにはがです。

のれで、ののガラスにひびがっていたり、にがじていたりするおそれがあります。

しているで、がきるかもしれません。

や、などのにしてください。

のぎわやのくなどはかず、カバンなどをっていれば、にえてをするようにしてください。

また、できるだけではかず、のたちとしながら、やなどなにかってください。

【274文字】

**Động đất - Những điều cần chú ý khi lánh nạn (2)**

**Cần chú ý cẩn thận khi đi bộ bên ngoài. Phối hợp với những người xung quanh để cùng đi đến nơi an toàn.**

Sau cơn địa chấn lớn, cần chú ý cẩn thận khi đi bộ bên ngoài.

Động đất có thể gây ra các vết nứt trên cửa kính hoặc các vết nứt trên tường của các tòa nhà xung quanh.

Trong khi di chuyển, có thể sẽ vẫn còn dư chấn của trận động đất.

Xin hãy cẩn thận với những vật rơi xuống từ trên cao, bờ tường, các hàng rào bị đổ.

Đừng đi bộ gần tường của các tòa nhà hoặc gần máy bán hàng tự động, và nếu có mang theo túi, hãy dùng túi để bảo vệ đầu trong trường hợp có vật rơi.

Ngoài ra, nếu có thể, xin đừng di chuyển một mình mà hãy phối hợp cùng với những người xung quanh và cùng nhau đi đến một nơi tương đối an toàn như nơi lánh nạn hoặc công viên.